

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN QUẢN BẠ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/NQ-HĐND

Quản Bạ, ngày 20 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢN BẠ**  
**KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Trên cơ sở xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện; Báo cáo thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến tham gia của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các cơ quan, đơn vị và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Mục tiêu tổng quát**

Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Quản Bạ lần thứ XIX đề ra, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân cùng với tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Tập dụng mọi cơ hội để thúc đẩy và phát triển kinh tế - xã hội, trong từng ngành, lĩnh vực, duy trì các động lực và phát huy các nguồn lực huyện có thế mạnh. Kiên trì giữ vững ổn định kinh tế - xã hội, nâng cao tính tự chủ, thích ứng. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là một số công trình quan trọng huyện xác định là trọng điểm; nâng cao chất lượng lao động, nguồn nhân lực, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, phát huy du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, khuyến khích đầu tư, phát triển các loại hình dịch vụ phục vụ du lịch, đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, năng động, sáng tạo; tạo ra bước đột phá trong sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo chuỗi giá trị hàng hóa và đặc sản chất lượng cao. Đồng thời, chú trọng phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, khơi thông, huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thực hiện đồng bộ, hiệu quả chuyển đổi số, kinh tế số. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. Đẩy mạnh phòng,



chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Cùng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc đường biên, mốc giới, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại biên giới.

## **Điều 2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội**

1. Cơ cấu kinh tế:
  - Nông, lâm nghiệp, thủy sản 42%.
  - Công nghiệp, xây dựng 32%.
  - Thương mại, dịch vụ, du lịch 26%.
2. Tổng thu nhập bình quân đầu người/năm 30 triệu đồng.
3. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 92.199 triệu đồng.
4. Giá trị sản phẩm thu hoạch/ha đất trồng cây hàng năm 57 triệu đồng.
5. Tỷ trọng giá trị chăn nuôi/giá trị sản xuất nông nghiệp 36%.
6. Phát triển trồng rau chuyên canh trái vụ 3 ha trở lên.
7. Duy trì và nâng cao chất lượng các xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới 3 xã.
8. Số thôn đạt chuẩn Nông thôn mới trong năm 4 thôn.
9. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 4,5%.
10. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 58%.
11. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia 56,8%.
12. Tỷ lệ duy trì sỹ số học sinh hàng ngày 98%.
13. Tỷ lệ học sinh 6-14 tuổi đến trường 99%.
14. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm xuống còn 1,46%.
15. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (theo cân nặng) giảm còn 16,5%.
16. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc xin 95%.
17. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận văn hóa 77,5%.
18. Tỷ lệ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 79,7%.
19. Thu hút khách du lịch 200.000 lượt người/năm.
20. Tỷ lệ xã, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự 100%.
21. Tỷ lệ che phủ rừng 60,5%.
22. Tỷ lệ cư dân đô thị được sử dụng nước hợp vệ sinh 89%.
23. Tỷ lệ cư dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh 89,6%.

## **Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm**

1. Thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; các nội dung được triển khai đảm bảo kịp thời, chất lượng, có hiệu quả thực tế<sup>1</sup>. Tổ chức lại sản xuất, xây dựng hình thành mối liên kết chặt chẽ giữa nhà nước, doanh nghiệp, nhà cung ứng và nhà nông; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, cải tạo đất sản xuất theo hướng "bù đất - lấp đá" nhằm thay đổi tư duy sản xuất nhỏ lẻ, manh mún của

<sup>1</sup> Gồm: Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 10/9/2020 về phát triển cây dược liệu, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 10/9/2020 về phát triển cây Hồng không hạt, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 10/9/2020 về phát triển cây rau - hoa, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 10/9/2020 về phát triển con Bò vàng vùng cao, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 10/9/2020 về phát triển đàn Ong mật, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 10/9/2020 về phát triển Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP), giai đoạn 2021-2025, ...



người dân sang sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm chủ lực, thế mạnh của huyện. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, cùng cơ chế thu hút, mời gọi, khuyến khích các thành phần kinh tế, tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất, hình thành các cơ sở chế biến sản phẩm nông nghiệp. Chuyển đổi cơ cấu, cây trồng vật nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh lương thực. Triển khai kịp thời, có hiệu quả các dự án, đề án, kế hoạch đã ban hành; tiếp tục triển khai thực hiện đề án phát triển cây ăn quả ôn đới gắn với phát triển du lịch trải nghiệm, khám phá. Phần đầu tỷ lệ nông lâm nghiệp, thủy sản trong cơ cấu kinh tế đạt 42%; giá trị sản phẩm thu hoạch trên ha đất trồng cây hàng năm đạt 57 triệu đồng. Chú trọng phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn; tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nửa triệu con đại gia súc; nhân rộng các mô hình chăn nuôi theo hướng hàng hóa, đặc biệt quan tâm chỉ đạo phát triển mạnh 2 con “Bò vàng và ong” theo hướng hàng hoá; thực hiện tốt công tác thụ tinh nhân tạo cho đàn bò, tận dụng quỹ đất mở rộng diện tích cỏ chăn nuôi; cùng với đó kiểm soát tốt dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Phần đầu tỷ trọng giá trị chăn nuôi trên giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 36%. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), mở rộng kênh phân phối, đưa các sản phẩm đạt sao vào tiêu thụ trong các siêu thị lớn, sàn thương mại điện tử. Đẩy mạnh công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng; ngăn chặn triệt để và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm luật Lâm nghiệp. Nâng cao năng suất, chất lượng rừng đáp ứng cung cấp nguyên liệu cho sản xuất và tiêu dùng.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/HU, ngày 16/01/2021 của BCH Đảng bộ huyện về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ, tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 08-CT/HU, ngày 24/9/2021 của BTV Huyện ủy về đẩy mạnh chương trình xây dựng môi trường nông thôn xanh, phát triển nông nghiệp sạch gắn với xây dựng đời sống văn hóa đẹp trên địa bàn huyện. Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện chương trình nông thôn mới ngay từ đầu năm, cụ thể đến từng thôn, từng công trình. Chủ động phối hợp, đề xuất với ngành chức năng của tỉnh có giải pháp giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và cư dân nông thôn, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, phong trào “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021-2025 do Thủ tướng Chính phủ phát động. Lựa chọn nội dung, nhiệm vụ ưu tiên, tập trung chỉ đạo và bố trí đủ nguồn lực để thực hiện. Nâng cao năng lực và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp ngày càng chuyên nghiệp, ưu tiên bố trí người có tâm huyết, đủ năng lực cho bộ máy tham mưu về nông thôn mới. Tăng cường thực hiện hiệu quả các giải pháp huy động nguồn lực thực hiện chương trình, lồng ghép có hiệu quả với các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hỗ trợ có mục tiêu, các chương trình dự án khác trên địa bàn nông thôn cùng với huy động tối đa nguồn lực địa phương và các nguồn lực hợp pháp khác ngoài ngân sách. Duy trì và nâng cao chất lượng 3 xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới; phần đầu có 1 xã hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới (xã Thanh Vân); số thôn đạt chuẩn Nông thôn mới trong năm 4



thôn (Thôn Thèn Ván 1 xã Cao Mã Pờ; thôn Thanh Long xã Thanh Vân; thôn Đầu Cầu 2 xã Cán Tỷ; thôn Bản Thằng xã Tùng Vài).

3. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo Nghị quyết chuyên đề của BCH Đảng bộ huyện về phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch<sup>2</sup>.

Phát triển sản xuất công nghiệp trên cơ sở khai thác hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên. Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp chế biến gắn với phát triển vùng nguyên liệu. Huy động tối đa mọi nguồn lực, đa dạng hoá nguồn vốn và thu hút các thành phần kinh tế đầu tư để phát triển tiểu thủ công nghiệp, làng nghề,... giải quyết công ăn việc làm cho lao động địa phương.

Nâng cấp sửa chữa các chợ hiện có, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu kinh doanh, từng bước chuyển đổi và chuyển đổi mô hình quản lý chợ, thí điểm và đánh giá, nhân rộng. Chú trọng phát triển kinh tế hợp tác xã, tổ hợp tác có quy mô, uy tín; tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận các yếu tố sản xuất và thị trường tiêu thụ nông sản; thu hút đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ vào địa bàn huyện. Phát triển thương hiệu các loại sản phẩm đặc trưng của huyện, tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, liên kết, liên doanh để nâng cao chất lượng sản phẩm, mẫu mã, bao bì và tạo đầu ra ổn định cho các mặt hàng nông sản của huyện có thể mạnh. Làm tốt công tác dự báo và thông tin thị trường, nắm bắt tình hình cung cầu, giá cả các mặt hàng thiết yếu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, kinh doanh, nhất là bán hàng trực tuyến, tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp trên địa bàn từng bước thực hiện chuyển đổi số, phát triển thương mại điện tử kết hợp hài hòa với kênh phân phối truyền thống, mở rộng các kênh phân phối hàng hoá, phù hợp với diễn biến của đại dịch Covid-19.

Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của huyện để thu hút đầu tư, phát triển du lịch gắn với phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, xây dựng nông thôn mới, bảo tồn cảnh quan Công viên địa chất toàn cầu UNESCO cao nguyên đá Đồng Văn. Nâng cao chất lượng phục vụ các Làng văn hoá du lịch, đa dạng hoá các sản phẩm du lịch, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển du lịch với quảng bá các sản phẩm tiêu biểu, chủ lực của huyện. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số vào quản lý du lịch. Phân đầu năm 2022, thu hút trên 200.000 lượt khách du lịch đến với địa bàn.

4. Nâng cao năng lực quản lý, khai thác hiệu quả tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường, nghiêm túc thực hiện quy trình đánh giá tác động của các dự án, hoạt động khai thác đối với môi trường. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường. Siết chặt quản lý tài nguyên khoáng

---

<sup>2</sup> Gồm: Nghị quyết số 17-NQ/HU, ngày 23/3/2021 về tăng cường công tác quản lý, phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 14-NQ/HU, ngày 23/3/2021 về chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 16-NQ/HU, ngày 23/3/2021 về tăng cường công tác quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp hệ thống đường giao thông trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 20-NQ/HU, ngày 23/3/2021 về tăng cường, chấn chỉnh công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc, xây dựng đô thị trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 10-NQ/HU, ngày 18/11/2020 về phát triển dịch vụ, du lịch, giai đoạn 2021-2025...





sản, đá, cát sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường; làm tốt công tác hỗ trợ, bồi thường giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, ban hành kế hoạch thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát huy kết quả đạt được, tiếp tục đẩy mạnh phong trào vận động nhân dân hiến đất, triển khai hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/HU, ngày 23/6/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân tham gia hiến đất xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông và các công trình phúc lợi công cộng, giai đoạn 2021-2025". Thực hiện có hiệu quả, đảm bảo phù hợp với quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 khi được tỉnh phê duyệt. Tiếp tục thực hiện tốt việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện. Với quan điểm phát triển nhanh, bền vững dựa chủ yếu vào Khoa học - Công nghệ và đổi mới sáng tạo, bám sát Nghị quyết số 15-NQ/HU, ngày 23/3/2021 của BCH Đảng bộ huyện về quản lý phát triển các dự án, đề án, đề tài ứng dụng Khoa học - Công nghệ vào sản xuất trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025. Nỗ lực phát triển các sản phẩm được huyện xác định đặc trưng, chủ lực, lợi thế. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đề nghị bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Phối hợp với tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn huyện triển khai ứng dụng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; tăng cường công tác ứng dụng và chuyển giao Khoa học - Công nghệ trên các lĩnh vực, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và tính cạnh tranh trên thị trường tiêu thụ.

5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, giảm nợ đọng thuế, chống thất thu nhất là thất thu đối với các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên; tăng thu ngân sách trên địa bàn huyện. Quản lý điều hành thu, chi ngân sách đúng quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phấn đấu đến hết năm 2022 thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt trên 92.199 triệu đồng. Chỉ đạo, điều hành chi đầu tư xây dựng cơ bản có trọng tâm, trọng điểm, nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước; đảm bảo chất lượng, hiệu quả các công trình xây dựng. Đảm bảo các yêu cầu chi thường xuyên theo dự toán giao hàng năm, đáp ứng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội. Làm tốt công tác giải ngân, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, hạn chế các khoản chi chuyển nguồn ngân sách. Đẩy mạnh hoạt động tín dụng ngân hàng cơ bản đáp ứng nguồn vốn vay của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân, hộ nghèo và các đối tượng chính sách.

6. Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, triển khai thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đổi mới hình thức kiểm tra đánh giá. Triển khai quyết liệt, có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 về tiếp tục đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục, giai đoạn 2020 - 2025; việc đưa văn hóa truyền thống vào truyền dạy trong các đơn vị trường học. Đặc biệt là phong trào xây dựng "Trường học tiêu biểu toàn diện", xây dựng "Trường học hạnh phúc". Cùng cố, duy trì và giữ vững huyện đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi, xoá mù chữ - phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Thực hiện tốt công tác phân luồng và hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đầu tư cơ sở vật chất,



thiết bị dạy học, duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia. Từng bước nâng cao chất lượng trường nội trú, bán trú, đặc biệt là điều kiện học tập, sinh hoạt cho các em học sinh ở bán trú. Thành lập trường nội trú liên cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông, để con em đồng bào các dân tộc có điều kiện được học tập, với mục tiêu tạo nguồn cán bộ và nguồn nhân lực có trình độ cho vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Phần đầu tỷ lệ duy trì sỹ số học sinh hằng ngày đạt 98% trở lên; tỷ lệ huy động trẻ từ 6-14 tuổi đạt 99%; tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia 56,8% (xây dựng thêm trường Mầm non xã Tùng Vài đạt chuẩn quốc gia trong năm 2022).

7. Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức thành công chuỗi các hoạt động văn hoá, thể thao và Lễ mít tinh kỷ niệm chào mừng 60 năm ngày thành lập huyện Quán Bạ (15/12/1962-15/12/2022) đảm bảo trang trọng, an toàn, tiết kiệm và có ý nghĩa giáo dục sâu sắc. Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hoá cơ sở, chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của đồng bào các dân tộc trong huyện. Quản lý, bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa trên địa bàn; bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn; thực hiện tốt các nhiệm vụ phục vụ cho tái đánh giá Công viên địa chất lần thứ 3. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Đẩy mạnh hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, từng bước cải thiện đời sống văn hoá, tinh thần cho nhân dân. Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, phát thanh, truyền hình. Phần đầu tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận văn hóa 77,5%; tỷ lệ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 79,7%.

Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 88-KH/HU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Quán Bạ về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, xác định tập trung ưu tiên chuyển đổi số trên các lĩnh vực: Quản lý dữ liệu về dân cư, y tế, giáo dục, tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, giao thông vận tải, bảo hiểm, văn hóa và du lịch, truyền thanh và truyền hình, thu hút vốn đầu tư, kinh doanh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng tới người dân về lợi ích của chuyển đổi số, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

8. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch và giảm thiểu thiệt hại do đại dịch Covid-19 gây ra. Tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, với phương châm mỗi xã, phường, thị trấn là một “pháo đài”, mỗi người dân là một “chiến sĩ”. Trong thời gian còn dịch, tiếp tục thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của người dân. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện nguyên tắc “5K + Vaccine và Công nghệ”. Bổ sung, hoàn thiện các kịch bản, phương án phòng, chống dịch phù hợp với tình hình mới theo phương châm “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả với dịch Covid-19”. Triển khai ứng dụng hệ thống phần mềm đáp ứng nhu cầu dự báo, xử lý thông tin, giải quyết công việc và chuyển đổi số trong

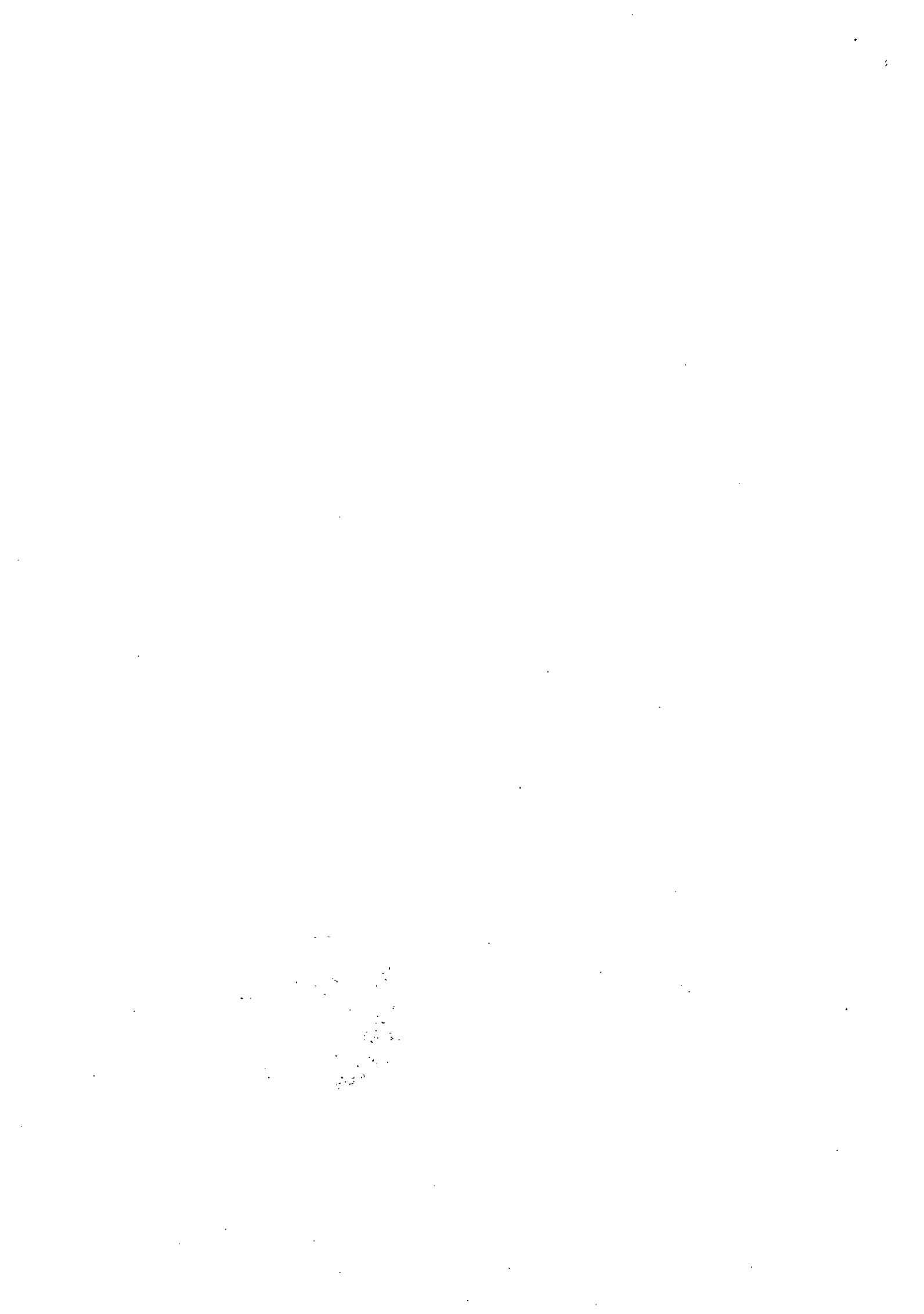


phòng, chống dịch Covid-19.

Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ Nhân dân trong tình hình mới; nâng cao năng lực phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh; rà soát, sắp xếp bố trí con người bảo đảm nguồn nhân lực tuyến cơ sở, chú trọng phát triển y tế ở các xã xa, xã biên giới; khuyến khích và mở rộng mạng lưới mô hình bác sỹ gia đình. Đảm bảo mọi người dân được tiếp cận và sử dụng dịch vụ y tế có chất lượng. Thực hiện tốt công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình, chương trình tiêm chủng mở rộng, tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiếp tục mở rộng diện bao phủ, nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm y tế. Nhiệm vụ phấn đấu tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm xuống còn 1,46%; tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng/tuổi) giảm xuống dưới 16,5%. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về bảo hiểm y tế, trong khám chữa bệnh đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

9. Tạo mọi nguồn lực để nâng cao chỉ tiêu giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các chính sách hỗ trợ về đất đai, tín dụng, nguồn vốn, phát triển sản xuất, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Thực hiện có hiệu quả chương trình, chính sách, dự án, giải pháp hỗ trợ, tư vấn giới thiệu việc làm và đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Chú trọng quan tâm đến nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện. Phát triển mạnh giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đổi mới hình thức đào tạo theo hướng liên kết giữa cơ sở đào tạo với cơ sở sử dụng lao động; đẩy mạnh công tác xã hội hoá, thu hút các nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp. Tập trung tư vấn giải quyết việc làm cho lao động trong và ngoài tỉnh. Có giải pháp tổng thể khuyến khích người dân có đủ điều kiện tham gia các chương trình đào tạo nghề và đi xuất khẩu lao động. Phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 58%; tạo việc làm mới trong năm cho 1.000 lao động; đưa lao động đi làm việc tại các tỉnh bạn và xuất khẩu lao động 700 người. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi cho người có công, bảo trợ xã hội, bảo vệ nhóm yếu thế trong xã hội, chính sách an sinh xã hội. Tăng cường công tác bình đẳng giới và phòng chống các tệ nạn xã hội. Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở.

10. Triển khai tốt các nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2022, nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực phản động. Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, trọng tâm là hệ thống khu vực phòng thủ vững chắc. Tổ chức tốt các cuộc diễn tập chiến đấu phòng thủ, diễn tập phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Chú trọng công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, giáo dục pháp luật nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức bảo vệ tổ quốc của các lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc. Triển khai có hiệu quả công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2022. Nâng cao chất lượng trong giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội,



đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ. Tăng cường công tác ngoại vụ, duy trì và phát triển tốt đẹp các mối quan hệ đã được thiết lập.

11. Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản, xuyên suốt, lâu dài trong chiến lược phát triển của huyện, có giải pháp, cách làm đột phá, triển khai thực hiện đầy đủ toàn diện Chương trình số 19-CT/HU, ngày 24/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ, kiến tạo cho phát triển, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp và giải quyết các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước cấp huyện, xã đảm bảo tinh gọn, hiệu quả khắc phục tình trạng chùng chေo, trùng lặp về nhiệm vụ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý các vụ việc; nội dung thanh tra tập trung vào các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, vi phạm, tham nhũng và những vấn đề bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Thực hiện tốt quy định về tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo nếu có đúng thời gian quy định; triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện; Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án dân sự huyện; các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân; hai Ban Hội đồng nhân dân; các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Quản Bạ khoá XX, kỳ họp thứ Tư thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/12/2021./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ; HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Hai ban và các đại biểu HĐND huyện khoá XX;
- Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức CT-XH huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP HĐND và UBND huyện;
- CVVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp. *st*

**CHỦ TỊCH**



**Lò Sĩ Chảo**



1/1977



## Phụ lục

## CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 20/12/2021 của HĐND huyện Quản Bạ)



STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Dự kiến năm 2022	So sánh KH năm 2022 với thực hiện năm 2021	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu về kinh tế</b>					
1	Cơ cấu kinh tế					
-	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	43	42	-1	
-	Công nghiệp, xây dựng	%	32	32		
-	Thương mại, dịch vụ, du lịch	%	25	26	+1	
2	Tổng thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	25	30	120	
3	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Triệu đồng	80.807	92.199	114,1	Chỉ tiêu tỉnh giao
4	Giá trị sản phẩm thu hoạch/ha đất trồng cây hàng năm	Triệu đồng	52	57	109,6	
5	Tỷ trọng giá trị chăn nuôi/giá trị sản xuất nông nghiệp	%	34,5	36	+1,5	
6	Phát triển trồng rau chuyên canh trái vụ	Ha		3		
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu xã hội</b>					
7	Duy trì và nâng cao chất lượng các xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới	Xã	3	3	100	Chỉ tiêu tỉnh giao
8	Số thôn đạt chuẩn Nông thôn mới trong năm	Thôn		4		Chỉ tiêu tỉnh giao
9	Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân năm	%	6,01	4,5	-1,51	Chỉ tiêu tỉnh giao
10	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	53	58	+5	
11	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	55,26	56,8	+1,54	Chỉ tiêu tỉnh giao
12	Tỷ lệ duy trì sỹ số học sinh hàng ngày	%	98	98		Chỉ tiêu tỉnh giao
13	Tỷ lệ huy động học sinh 6 - 14 tuổi đến trường	%	99,3	99	-0,3	
14	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn	%	1,51	1,46	+0,05	Chỉ tiêu tỉnh giao
15	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (theo cân nặng) giảm còn	%	17,1	16,5	+0,6	Chỉ tiêu tỉnh giao
16	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc xin	%	95	95		Chỉ tiêu tỉnh giao
17	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận văn hóa	%	77,5	77,5		Chỉ tiêu tỉnh giao
18	Tỷ lệ gia đình được công nhận gia đình văn hóa	%	76,7	79,7	+3	Chỉ tiêu tỉnh giao
19	Thu hút khách du lịch	Người	92.000	200.000	217,4	
20	Tỷ lệ xã, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT	%	100	100		
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về môi trường</b>					
21	Tỷ lệ che phủ rừng	%	60,2	60,5	+0,3	Chỉ tiêu tỉnh giao
22	Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	87	89	+2	Chỉ tiêu tỉnh giao
23	Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	86,92	89,6	+2,68	Chỉ tiêu tỉnh giao

